

QUY ĐỊNH HỖ TRỢ THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG CHUYÊN GIAO, ỨNG DỤNG, ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

*(Ban hành kèm theo Quyết định 71/2019/QĐ-UBND
ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh)*

Phòng Quản lý chuyên ngành – Sở KH&CN

An Giang, năm 2022

NỘI DUNG

1

QUY ĐỊNH CHUNG

2

TIÊU CHÍ HỖ TRỢ

3

TÓM TẮT TRÌNH TỰ THỦ TỤC HỖ TRỢ

4

ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ

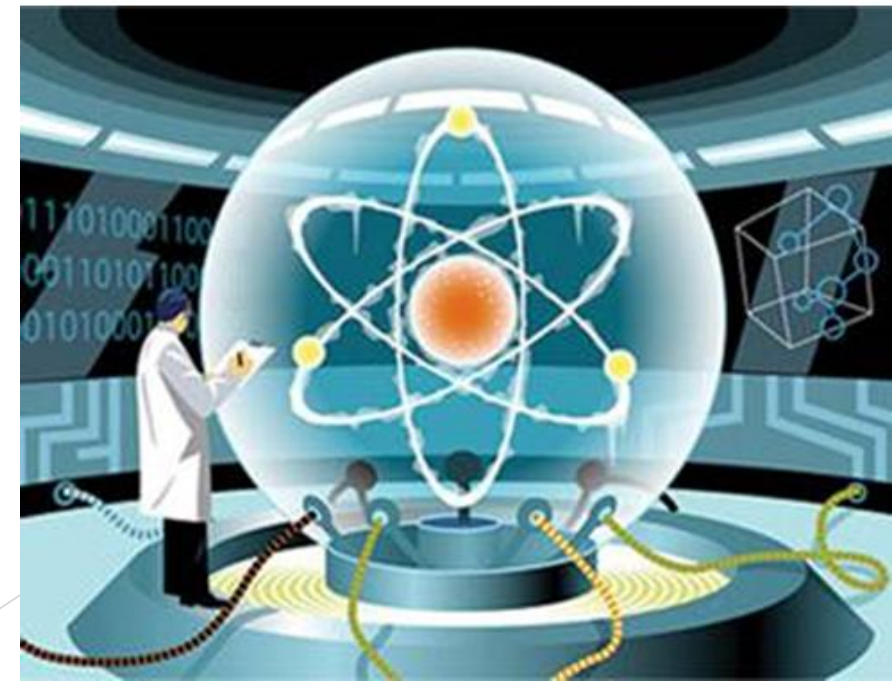
5

THỜI GIAN THỰC HIỆN

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng hỗ trợ

- ▶ Các tổ chức, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh.
- ▶ Ưu tiên các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức KHCCN, doanh nghiệp KHCCN.
- ▶ Các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện dự án phải có liên kết với tổ chức KHCCN; doanh nghiệp KHCCN trong và ngoài tỉnh.



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ

- Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao



VD: các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao



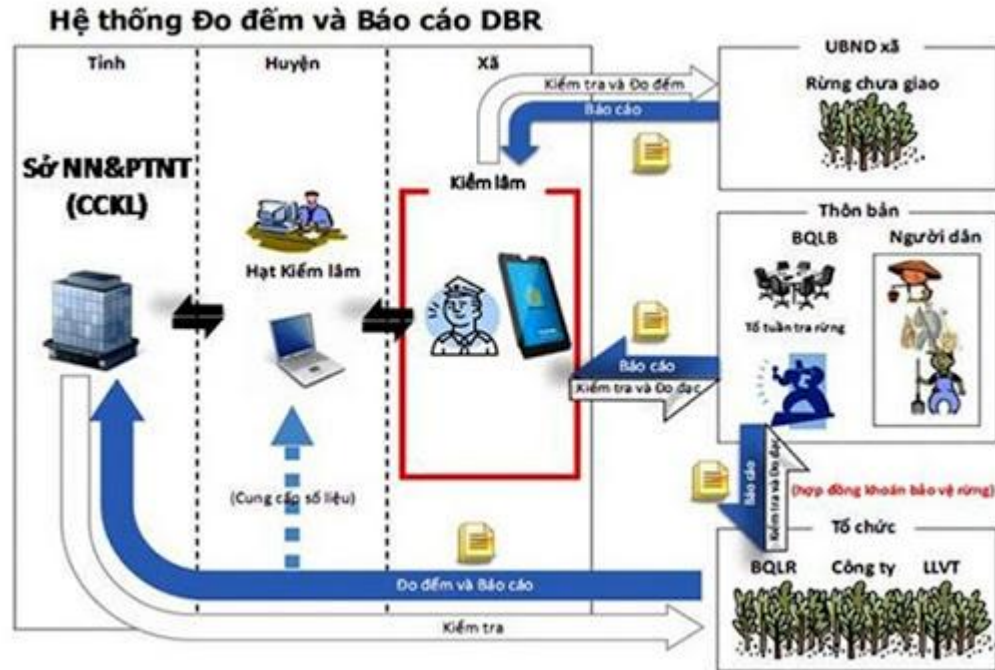
1. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ



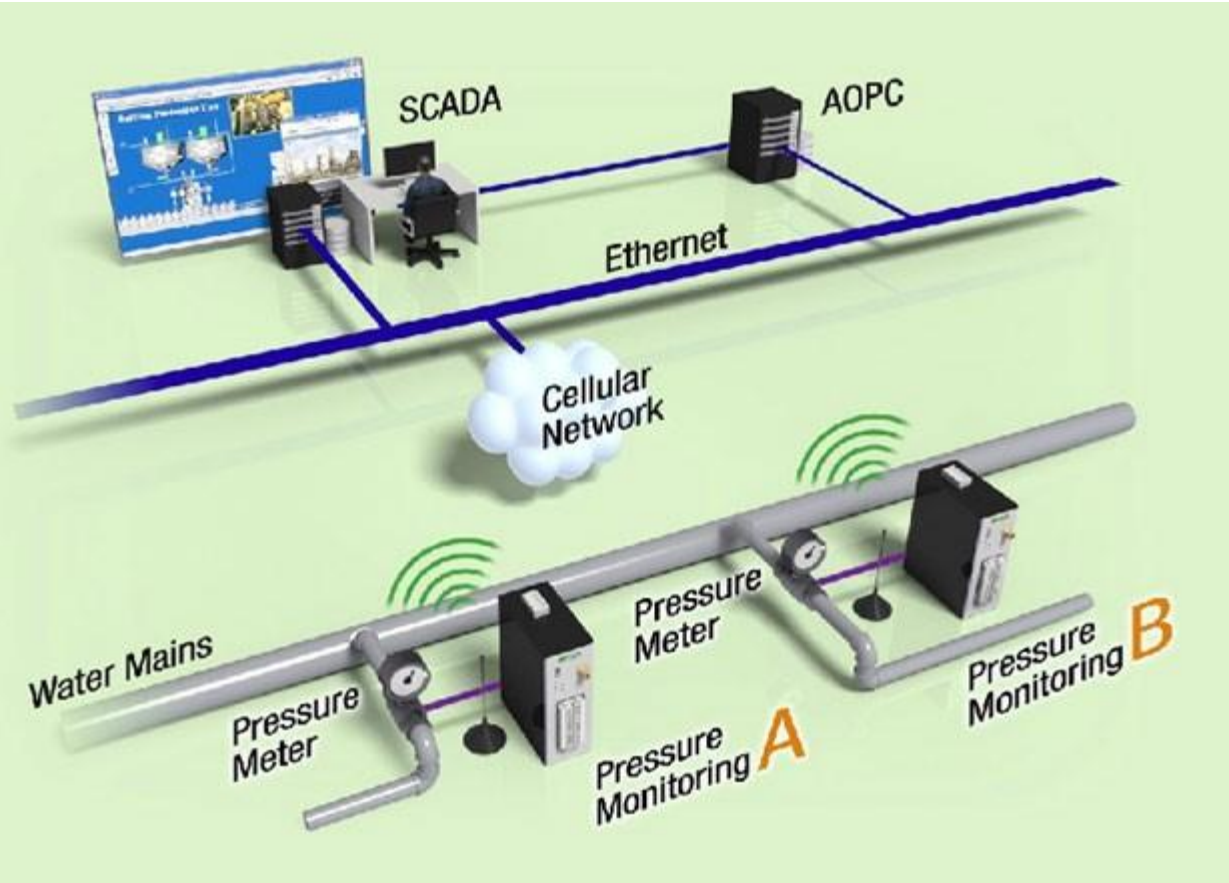
1. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ

- Công nghệ sản xuất sạch hơn và bảo vệ môi trường;



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ

- Công nghệ thông tin và truyền thông;



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ

- ▶ Sản xuất máy móc, thiết bị, vật liệu mới và một số lĩnh vực khác;



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

2. Lĩnh vực được ưu tiên xem xét hỗ trợ

- ▶ Hoạt động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ươm tạo doanh nghiệp KHCN



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

3. Điều kiện hỗ trợ

- ▶ Đối tượng được hỗ trợ có địa chỉ hoạt động tại AG. Riêng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh phải hoạt động đúng ngành nghề đã đăng ký và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.
- ▶ Dự án phải có tính mới, tính tiên tiến, tính hiệu quả, tính khả thi, tính bền vững so với công nghệ cũ.
- ▶ Ưu tiên hỗ trợ các dự án có công nghệ cần chuyển giao của các đơn vị trong tỉnh cho các tổ chức, cá nhân trong tỉnh; các mô hình, dự án áp dụng các sáng chế, sáng kiến, giải pháp hữu ích.



Máy tách màu anysort C640



I. QUY ĐỊNH CHUNG (tt)

3. Điều kiện hỗ trợ (tt)

- ❖ Mang tính khả thi và giải quyết được nhu cầu cấp thiết của ngành, địa phương; Phù hợp với lĩnh vực ưu tiên và danh mục hỗ trợ được xem xét.
- ❖ Kết quả sản phẩm dự kiến có địa chỉ ứng dụng và chuyển giao; đảm bảo nguồn kinh phí đối ứng theo quy định và khả năng duy trì, nhân rộng dự án.
- ❖ Lựa chọn hộ: Hộ nếu chưa nghiệm thu thì không được tham gia dự án khác thuộc Quy định.
- ❖ Đối với dự án nhân rộng mô hình: phải có thị trường tiêu thụ hay biên bản ghi nhớ hoặc hợp đồng bao tiêu sản phẩm.



II. TIÊU CHÍ HỖ TRỢ

1. Dự án đổi mới công nghệ



Máy tách màu/gạo tại huyện Châu Thành



Sản xuất nước khoáng SM tại huyện Tịnh Biên

II. TIÊU CHÍ HỖ TRỢ (tt)

1. Dự án đổi mới công nghệ (tt)

Sản phẩm có tính năng, chất lượng, giá cạnh tranh so với sản phẩm cùng loại

Dự án ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm của tỉnh

Tăng ít nhất 10% giá trị gia tăng của sản phẩm.

Chủ nhiệm có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thực hiện dự án

II. TIÊU CHÍ HỖ TRỢ (tt)

2. Dự án sản xuất thử nghiệm, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm

Dự án hỗ trợ cần đáp ứng các điều kiện

- ▶ Đủ năng lực thực hiện. Đ/v dự án nghiên cứu và sản xuất thử nghiệm, tổ chức chủ trì phải đảm bảo ít nhất 30% nhân lực tham gia có trình độ đại học.
- ▶ Chứng minh được hiệu quả của dự án.



SXTN hoa giống, hoa chậu trong nhà lưới có mái lợp plastic tại Châu Thành



SXTN nấm linh chi tại Thoại Sơn

II. TIÊU CHÍ HỖ TRỢ (tt)

2. Dự án sản xuất thử nghiệm, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm (tt)

Chứng minh được hiệu quả của dự án:

- Đ/v **dự án nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm**: sản phẩm dự kiến phải có địa chỉ ứng dụng hoặc chuyển giao.
- Đ/v **dự án ứng dụng công nghệ tiên tiến**: tạo ra sản phẩm, dịch vụ được triển khai tối thiểu ở quy mô huyện, thị, thành phố.
- Đ/v **dự án sản xuất sản phẩm mới**: sản phẩm có tính năng, chất lượng, giá cạnh tranh so với sản phẩm cùng loại.
- **Thay đổi quy trình công nghệ**: tăng ít nhất 10% giá trị gia tăng của sản phẩm.

II. TIÊU CHÍ HỖ TRỢ (tt)

3. Dự án tập huấn kỹ thuật



II. TIÊU CHÍ HỖ TRỢ (tt)

4. Dự án chuyển giao công nghệ



Xây dựng quy trình sản xuất khoai môn giống từ cây cấy mô phù hợp điều kiện tỉnh An Giang

II. TIÊU CHÍ HỖ TRỢ (tt)

5. Dự án hỗ trợ nhân rộng



Nhân rộng mô hình trồng nấm rơm
phối trộn lục bình tại Phú Tân



Ứng dụng quy trình sản xuất giống cá chạch lấu theo
quy mô nông hộ

III. TÓM TẮT TRÌNH TỰ HỖ TRỢ



IV. ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ

1. Dự án về đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa:

a) Tối đa đến 30% tổng kinh phí thực hiện dự án và tổng kinh phí hỗ trợ tối đa **không quá 600 triệu đồng**.

b) Tối đa đến 50% tổng kinh phí thực hiện dự án và tổng kinh phí hỗ trợ tối đa **không quá 500 triệu đồng** đối với các dự án thực hiện ở các vùng kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn được theo các quy định hiện hành.



IV. ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ (tt)

2. Dự án nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả:

Tối đa đến 30% tổng kinh phí thực hiện dự án và tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 400 triệu đồng.



Nhân rộng mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực theo tiêu chuẩn VietGAP

IV. ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ (tt)

3. Dự án sản xuất thử nghiệm

- ❖ Tối đa đến 30% (không tính giá trị còn lại hoặc chi phí khấu hao trang thiết bị, nhà xưởng), **không** quá 700 triệu đồng;
- ❖ Tối đa đến 50% để thực hiện dự án trong lĩnh vực nông nghiệp hoặc dự án triển khai tại địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn, **không** quá 600 triệu đồng;
- ❖ Tối đa đến 70% để thực hiện dự án trong lĩnh vực nông nghiệp được triển khai trên địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn, **không** quá 500 triệu đồng



IV. ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ (tt)

4. Dự án chuyển giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, chuyển giao sáng chế, sáng kiến, giải pháp hữu ích (không bao gồm đầu tư trang thiết bị công nghệ)

Hỗ trợ tối đa đến 100%, nhưng không quá 300 triệu đồng.



Máy cắt mè tại Long Xuyên

IV. ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ (tt)

5. Dự án tập huấn kỹ thuật

Hỗ trợ 100%, nhưng không quá 200 triệu đồng.



V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- ❖ Thời gian thực hiện 01 dự án tối đa không quá 24 tháng kể từ ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí hỗ trợ.
- ❖ Chỉ gia hạn thời gian thực hiện 01 lần nhưng không quá 06 tháng.
- ❖ Trường hợp đặc biệt do UBND tỉnh quyết định.

Sản xuất thử nghiệm nấm linh chi theo hướng công nghệ cao tại huyện Thoại Sơn

- ▶ Hỗ trợ xây dựng nhà trồng nấm.
- ▶ Hệ thống tạo ẩm bằng sóng siêu âm, bộ điều khiển thiết bị tưới bằng Smartphone.



- ▶ Nhà sấy nấm bằng năng lượng mặt trời

Kết quả dự án:

- ▶ Trồng thử nghiệm 21.000 phôi nấm linh chi, sản lượng thu hoạch: 490kg nấm linh chi khô, (loại 1: 65%; loại 2: 30% và loại 3: 5%.
- ▶ Thời gian hoàn vốn: 1,07 năm
- ▶ Sản phẩm nấm linh chi Tri Thức được bán ở nhiều nơi và trưng bày, quảng bá tại nhiều hội chợ, phiên chợ

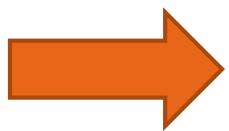
Xây dựng mô hình thử nghiệm trồng cà chua cao sản trong nhà màng tại Châu Đốc



Hỗ trợ xây dựng nhà màng có hệ thống quạt đối lưu



Ứng dụng hệ thống tưới nhỏ giọt



Hoàn thiện quy trình trồng cà chua Doufu
Năng suất 23.760/2 vụ (cao hơn cà chua Savior 1.032 kg/2 vụ)

Ứng dụng hệ thống tưới tự động trong mô hình trồng dâu tằm lấy quả theo hướng VietGAP tại huyện Phú Tân

- ▶ Hỗ trợ hệ thống tưới tự động
- ▶ Hoàn thiện QTKT trồng dâu



- ▶ Năng suất: 28 tấn/3 vụ/năm.
- ▶ Lợi nhuận bình quân: 763.914.270 đồng/3 vụ/năm
(gấp 2 lần so với mô hình truyền thống và cao hơn so với các mô hình trồng sen, hoa màu, cây ăn trái)
- ▶ Thời gian hoàn vốn khoảng 1,04 năm.

Ứng dụng hệ thống chuồng kín trong chăn nuôi gà thịt an toàn sinh học tại huyện Châu Phú



Hỗ trợ hệ thống trại gà thịt lạnh:

- ▶ 10 hệ thống quạt hút
- ▶ 100 tấm làm mát.
- ▶ 01 bộ hệ thống điều khiển tự động
- ▶ 01 bộ hệ thống chuyển cám và 01 bộ bên ngoài
- ▶ 02 cái tay quạt bạt 2 bên hông,
- ▶ 01 bộ hệ thống nùm uống cho gà có đĩa hứng.
- ▶ 02 bộ thiết bị sưởi ấm cho gà.

Tỷ lệ sống: 97%, năng suất 18.000 con/vụ/chuồng, trọng lượng thịt 2,7-3,2 kg/con

Ứng dụng thiết bị gieo hạt lúa theo cụm tại huyện Tịnh Biên và Phú Tân tỉnh An Giang



- Hỗ trợ đầu tư 02 bộ thiết bị gieo hạt theo cụm.
- Lượng giống gieo: 60-70kg/ha
(giảm 30-40% so với sạ hàng)
- Lượng phân bón 500-520 kg/ha
(ít hơn 40-50 kg/ha so với sạ hàng)
- Chi phí gieo hạt lúa theo cụm: giảm khoảng 43% ($\approx 1.233.000$ đồng) so với cấy máy và giảm 71% ($\approx 4.180.000$ đồng) so với cấy lúa bằng tay.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ AN SANG
MÔ HÌNH
TRẠI NGHIỆM TRỒNG CÀM XANH
THEO HƯỚNG VIỆT NAM
CHUYÊN CÔNG NGHỆ MỚI
TỰ ĐỘNG



Cảm ơn quý vị
đã lắng nghe!



Thông tin chi tiết về Quy định hỗ trợ hoạt động chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang, vui lòng liên hệ:

- ▶ Phòng Quản lý chuyên ngành - Sở KH&CN
- Địa chỉ: 269A, Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Hòa, Long Xuyên, An Giang
- Điện thoại: 0296.3954.557
- Website: www.sokhcn.angiang.gov.vn
- ▶ Nguyễn Thị Ngân Giang (0349.544.911 – ntngiang1610@gmail.com)
hoặc Nguyễn Trương Khương (0985144148 – nkhuong14@gmail.com)